

Số: 31 /2021/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy
đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Căn cứ Luật Nhà ở năm 2014;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Thanh Hóa tại Tờ trình số 1335/TTr-CAT-PC07 ngày 15/10/2021; thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 2195/STP-XDVB ngày 29/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Bộ: Tư pháp, Công an, Xây dựng (để báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT; KSTTHCNC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm

QUY ĐỊNH

**Về an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ
và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2021/QĐ-UBND ngày / /2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Quy định này không áp dụng đối với căn hộ trong chung cư; công trình dân dụng không phải nhà ở riêng lẻ; nhà ở đã chuyển đổi công năng không còn chức năng ở; các nhà, công trình, các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh đã có quy định riêng về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa có liên quan đến công tác phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ; nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh.

Chương II

**AN TOÀN PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY ĐỐI VỚI
NHÀ Ở RIÊNG LẺ VÀ NHÀ Ở KẾT HỢP SẢN XUẤT, KINH DOANH**

Điều 3. Yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ

Chủ hộ gia đình phải bảo đảm và duy trì điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở hộ gia đình, cụ thể:

1. Bố trí mặt bằng, công năng sử dụng:

a) Gian phòng để ở bố trí tại tầng thấp, gần cầu thang, lối ra thoát nạn, ngăn cách với khu vực, gian phòng có bảo quản vật dụng, thiết bị dễ cháy, nổ và sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt. Không bố trí gian phòng bảo quản, tích trữ xăng, dầu, hóa chất dễ cháy, nổ trong nhà.

b) Gian phòng, khu vực để ô tô, xe máy, máy phát điện dự phòng và phương tiện, thiết bị khác có sử dụng nhiên liệu là xăng, dầu phải được ngăn cách hoặc có khoảng cách đến lối ra thoát nạn của nhà và nơi đun nấu, nguồn lửa, nguồn nhiệt nhằm loại trừ nguyên nhân gây cháy, cháy lan, bảo đảm thoát nạn an toàn cho người từ các gian phòng khác, tầng phía trên của nhà. Trường

hợp, các gian phòng, khu vực bố trí trong không gian kín phải duy trì thường xuyên giải pháp thông gió phù hợp với đặc điểm của nhà.

c) Nhà có tầng hầm, tầng bán hầm, có giải pháp ngăn cháy, ngăn khói lan lên tầng trên qua cầu thang bộ, giếng thang máy, trực kỹ thuật của nhà.

2. Đường, lối thoát nạn

a) Nhà có 01 lối ra thoát nạn, bố trí thêm 01 lối ra thứ 2 qua ban công, lô gia, cửa sổ có mặt ngoài thông thoáng, lối lên mái nhà hoặc bằng thang sắt, ống tụt, thang dây ngoài nhà để thoát nạn khi cần thiết. Trường hợp, lối thoát nạn qua lồng sắt, lưới sắt, có ô cửa có kích thước đủ rộng để cho người di chuyển thuận lợi.

b) Trên đường, lối đi, cầu thang thoát nạn không sử dụng vật liệu dễ cháy để thi công, lắp đặt, trang bị nội thất; không bố trí lắp đặt vật dụng, thiết bị nhô ra khỏi mặt tường có độ cao dưới 2m; không lắp đặt gương soi trên đường, lối đi, cầu thang bộ thoát nạn. Chiều rộng của lối đi, bản thang thoát nạn phải bảo đảm cho người di chuyển thuận lợi và không nhỏ hơn 0,7m.

c) Lối ra tại tầng 1 phải thoát trực tiếp ra ngoài, trường hợp thoát qua gian phòng khác, phải duy trì chiều rộng lối đi và khoảng cách an toàn đến các vật dụng, thiết bị dễ cháy, nổ, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt (*ô tô, xe máy*). Cửa đi trên lối thoát nạn tại tầng 1 sử dụng cửa bản lề (*cửa cánh*), hạn chế sử dụng cửa cuốn, cửa trượt, trường hợp lắp đặt cửa cuốn, phải có bộ phận lưu điện và bộ tời bằng tay để mở khi mất điện hoặc có động cơ điện bị hỏng.

3. Sắp xếp vật dụng, thiết bị, quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, trong nhà.

a) Tài sản, vật tư, chất cháy phải được bố trí, sắp xếp gọn gàng, không cản trở lối và đường thoát nạn; không để gần nguồn lửa, nguồn nhiệt, ổ cắm điện, aptomat, cầu dao, thiết bị tiêu thụ điện có sinh nhiệt; không bảo quản vật dụng, thiết bị dễ cháy, nổ, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong gầm cầu thang, buồng thang bộ, trên hoặc liền kề với đường, lối thoát nạn.

b) Không bố trí, sử dụng các thiết bị có áp lực, dễ nổ (*bình xịt diệt côn trùng, bình gas mini*) gần vị trí sử dụng ngọn lửa trần để đun nấu, thiết bị điện có sinh nhiệt.

c) Việc sử dụng nguồn lửa trong nhà phải bảo đảm các yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy:

- Bếp sử dụng khí LPG (*gas*): Phải bố trí trên mặt sàn bằng phẳng, thông thoáng, cách xa thiết bị điện, lắp đặt thiết bị báo dò khí gas tại khu vực sử dụng khí gas; thường xuyên kiểm tra tình trạng của van khóa, dây dẫn và đóng van bình gas sau khi sử dụng; không sử dụng các bình gas mini đã qua sử dụng, bình gas, dây dẫn khí, bếp không rõ nguồn gốc, xuất xứ. Khi phát hiện có mùi đặc trưng của khí gas phải giữ nguyên hiện trạng của hệ thống điện (*không bật, tắt công tắc thiết bị điện vào thời điểm đó*), không dùng ngọn lửa trần (*bật lửa,*

diêm, đèn dầu, hương, nến), mở cửa sổ, cửa chính (*tránh làm phát sinh tia lửa*) để thoát khí gas, phải khóa ngay van bình và báo cho đại lý cung cấp gần nhất.

- Bếp điện: Phải được lắp đặt, sử dụng dây dẫn, thiết bị bảo vệ phù hợp với công suất của bếp và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

- Bếp dầu: Phải được bố trí trên mặt sàn bằng phẳng, không dùng xăng hoặc xăng pha dầu để đun bếp dầu; không rót thêm dầu vào bếp khi đang đun nấu, tắt bếp sau khi sử dụng.

- Thắp hương thờ cúng, đốt vàng mã: Vách, trần, vật liệu trang trí khu vực thờ cúng là loại không cháy hoặc khó cháy, không thắp hương khi không có người trong nhà; khi đốt vàng mã phải có người trông coi và có biện pháp ngăn tàn lửa để chống cháy lan.

- Khi hàn cắt trong sửa chữa, cải tạo nhà phải thực hiện đúng quy trình, quy định; có người giám sát, có biện pháp che chắn không để vảy hàn tiếp xúc với các chất dễ cháy và trang bị các bình chữa cháy để xử lý khi xảy ra cháy, nổ.

4. Lắp đặt, sử dụng hệ thống, thiết bị điện trong nhà

a) Hệ thống điện được lắp đặt bảo đảm đủ công suất tiêu thụ của các thiết bị điện; có thiết bị bảo vệ, đóng ngắt chung cho hệ thống, từng tầng, nhánh và thiết bị tiêu thụ điện có công suất tiêu thụ lớn. Khi lắp đặt thêm các thiết bị tiêu thụ phải tính toán công suất của hệ thống điện để tránh quá tải và không cầu mắc dây dẫn điện cấp cho thiết bị, vị trí lắp đặt, bố trí thiết bị phải đảm bảo yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy.

b) Dây dẫn điện đặt trong nhà phải đảm bảo yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy (*đặt trong ống gen, máng cáp, tại vị trí tiếp giáp với thiết bị, vật dụng dễ cháy, nổ phải ngăn cách bằng vật liệu không cháy*). Không sử dụng nhiều thiết bị tiêu thụ điện trong cùng 01 ổ cắm; trước khi ra khỏi nhà hoặc khi đi ngủ phải kiểm tra, tắt nguồn điện tới các thiết bị tiêu thụ điện không sử dụng.

c) Thường xuyên tổ chức kiểm tra, sửa chữa, thay thế các thiết bị điện hư hỏng, không đảm bảo an toàn. Đường dây dẫn điện và các thiết bị điện hư hỏng phải được sửa chữa khắc phục ngay hoặc ngắt nguồn điện đến đường điện hoặc thiết bị không an toàn.

5. Trang bị phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy

a) Nhà ở riêng lẻ phải được trang bị ít nhất 01 bình chữa cháy, dụng cụ phá dỡ thông thường (*búa, rìu, xà beng, kìm công lực*), phương tiện chữa cháy thô sơ; đèn pin, đèn tích điện hoặc đèn chiếu sáng sự cố; vị trí đặt ở nơi dễ thấy, dễ lấy và thuận tiện cho việc sử dụng để kịp thời khi chữa cháy, mở cửa, thoát nạn an toàn khi xảy ra sự cố cháy, nổ. Đồng thời có thể trang bị thêm hệ thống, thiết bị báo cháy tự động, mặt nạ phòng độc, thang dây, ống tụt cứu người. Ngoài ra, tùy theo quy mô (*số tầng, chiều cao*), nhà ở riêng lẻ phải được trang bị các phương tiện phòng cháy và chữa cháy khác theo quy định tại Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 3890:2009 Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng; hệ thống cấp nước chữa cháy

phải được thiết kế, trang bị theo quy định tại QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.

b) Các phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy phải được kiểm định và dán tem kiểm định về phòng cháy và chữa cháy; được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ theo quy định.

6. Đối với nhà ở hộ gia đình cao từ 07 tầng trở lên hoặc có từ 02 tầng hầm trở lên thì các điều kiện an toàn PCCC về bố trí mặt bằng, công năng sử dụng, đường, lối thoát nạn không áp dụng theo các quy định tại khoản 1, khoản 2 điều này mà phải áp dụng theo các quy định tại QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.

7. Ngoài các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định từ khoản 1 đến khoản 6 điều này, chủ hộ gia đình có thể tăng cường thêm các giải pháp về bố trí mặt bằng, công năng sử dụng, ngăn cháy lan, thoát nạn, lắp đặt các hệ thống phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ để đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy và thoát nạn cho công trình.

Điều 4. Yêu cầu về an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh.

Chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh phải bảo đảm và duy trì điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với phần nhà để ở theo các nội dung tại Điều 3 nêu trên và phần để sản xuất, kinh doanh (*cơ quan, tổ chức khác sử dụng phần nhà để sản xuất, kinh doanh phải thực hiện các quy định về phòng cháy và chữa cháy chung của nhà và duy trì các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy thuộc phạm vi quản lý*). Khu vực sản xuất, kinh doanh trong nhà ở hộ gia đình phải đảm bảo các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy, cụ thể:

1. Lập, quản lý, cập nhật, bổ sung hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng cháy và chữa cháy của cơ sở, bảo đảm thành phần theo quy định tại khoản 2, Điều 4, Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 24/12/2020 của Bộ Công an.

2. Bố trí mặt bằng, công năng sử dụng

a) Gian phòng sản xuất, kho chứa thuộc nhóm F5.1, F5.2 bố trí không quá 01 tầng hầm; không bố trí gian phòng sử dụng hoặc lưu giữ các chất khí, chất lỏng cháy, vật liệu dễ bắt cháy, gian phòng để ở trong tầng hầm; không bố trí gian phòng có hạng nguy hiểm cháy, nổ A, B trong ngôi nhà.

b) Gian phòng sản xuất, kinh doanh phải được ngăn cháy lan, ngăn khói với khu vực để ở của hộ gia đình, cầu thang bộ chung của các tầng và lối ra thoát nạn tại tầng 1 của nhà.

c) Gian phòng sản xuất, kinh doanh, có bố trí gian phòng tồn chứa hàng hóa, vật liệu dễ cháy hoặc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt có tính chất nguy hiểm cháy, nổ khác phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh phải được ngăn cách với khu vực sản xuất, kinh doanh bằng kết cấu ngăn cháy.

3. Đường, lối thoát nạn

a) Lối ra thoát nạn tại tầng 1 của khu vực để ở phải ngăn cách với lối ra thoát nạn của khu vực sản xuất, kinh doanh bằng kết cấu ngăn cháy.

b) Yêu cầu về đường, lối thoát nạn của khu vực, gian phòng, tầng sản xuất, kinh doanh phải đáp ứng quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phòng cháy và chữa cháy tại thời điểm cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng. Trong nhà ở nhiều tầng có sử dụng chung cầu thang bộ thoát nạn thì gian phòng sản xuất, kinh doanh hàng hóa cháy được tại từng tầng nhà phải được ngăn cháy lan, ngăn khói với cầu thang bộ bằng kết cấu ngăn cháy, cửa ngăn cháy.

c) Dây chuyền công nghệ bố trí trong khu vực sản xuất, bảo quản, sắp xếp vật tư hàng hóa, mặt bằng kinh doanh trong gian phòng sản xuất, kinh doanh, kho chứa phải được duy trì về chiều rộng của đường thoát nạn và khoảng cách từ vị trí xa nhất đến cửa thoát nạn của gian phòng.

d) Cửa đi trên lối thoát nạn phải sử dụng cửa bản lề (*cửa cánh*). Trường hợp chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh, cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng cửa cuốn, cửa trượt phải duy trì chế độ thường mở của các cửa này trong thời gian có người làm việc. Cửa cuốn, phải có bộ lưu điện và bộ tời bằng tay để mở khi mất điện hoặc động cơ bị hỏng.

4. Sắp xếp vật tư, thiết bị, hàng hóa và quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong nhà

a) Sắp xếp, bảo quản vật tư, hàng hóa theo từng loại, có cùng tính chất, cùng đặc điểm, việc sắp xếp, để trên bục kệ, giá hoặc chông đồng phải vững chắc, gọn gàng, ngăn nắp, không cản trở lối đi, lối thoát nạn của gian phòng, ngôi nhà. Vật tư, hàng hóa, hóa chất dễ cháy hoặc dễ bắt cháy cần bố trí trong các khu vực, gian phòng riêng, không để lẫn với các vật tư hàng hóa khác và đảm bảo yêu cầu ngăn cháy lan. Không tập kết, bố trí vật tư hàng hóa trên các tuyến đường gây cản trở giao thông và có thể làm ảnh hưởng đến việc triển khai lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đến từng nhà.

b) Vật tư, hàng hóa dễ cháy phải bố trí cách các thiết bị điện có khả năng sinh nhiệt như bóng đèn, ổ cắm, cầu dao, khu vực phát sinh nguồn lửa, nguồn nhiệt.

c) Không bố trí nơi đun nấu, thờ cúng trong khu vực sản xuất, kinh doanh, bảo quản vật tư, hàng hóa cháy được.

d) Khi điều kiện sản xuất, kinh doanh có sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt phải bố trí cách các vật tư, hàng hóa dễ cháy, phương tiện, dụng cụ có xăng dầu, chất lỏng, chất khí dễ cháy (*ô tô, xe máy*); khi dự trữ xăng, dầu, khí LPG, hóa chất dễ cháy, nổ phục vụ sản xuất, chỉ nên dự trữ số lượng tối thiểu đáp ứng nhu cầu sử dụng trong thời gian ngắn, đồng thời phải bố trí khu vực bảo quản bên ngoài nhà bảo đảm yêu cầu thông thoáng, tránh xa nguồn lửa, nguồn nhiệt, tránh ánh nắng trực tiếp và không để gần lối ra thoát nạn của nhà.

e) Khi hàn cắt trong sửa chữa, cải tạo nhà phải thực hiện đúng quy trình, quy định; có người giám sát, có biện pháp che chắn không để vảy hàn tiếp xúc với các chất dễ cháy và trang bị các bình chữa cháy để xử lý khi xảy ra cháy, nổ.

5. Hệ thống, thiết bị điện trong nhà

a) Hệ thống điện phải được lắp đặt riêng biệt cho khu vực sản xuất, kinh doanh và khu vực để ở của nhà. Phải bảo đảm đủ công suất tiêu thụ của các thiết bị điện, có thiết bị bảo vệ, đóng ngắt chung cho hệ thống, từng tầng, nhánh và thiết bị tiêu thụ điện có công suất tiêu thụ lớn. Khi lắp đặt thêm thiết bị, máy móc phải tính toán công suất của hệ thống điện để tránh quá tải và không cầu mẫn dây dẫn điện cấp cho thiết bị trên; vị trí lắp đặt, bố trí phải bảo đảm yêu cầu về an toàn PCCC.

b) Tại khu vực có bảo quản, sản xuất, kinh doanh sử dụng vật tư, hàng hóa, hóa chất dễ cháy phải sử dụng loại dụng cụ điện, thiết bị điện là loại an toàn cháy, nổ; thiết bị tiêu thụ điện lắp đặt trong kho phải được không chế chung bằng thiết bị đóng ngắt tự động và đặt bên ngoài kho.

c) Dây dẫn điện đặt trong nhà phải bảo đảm yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy (*đặt trong ống gen, máng cáp, tại vị trí tiếp giáp với thiết bị, vật dụng dễ cháy, nổ phải ngăn cách bằng vật liệu không cháy*). Không sử dụng nhiều thiết bị tiêu thụ điện trong cùng 01 ổ cắm.

d) Thiết bị tiêu thụ điện có phát sinh nguồn nhiệt không có biện pháp chụp bảo vệ thì không được bố trí gần (*khoảng cách ít nhất 0,5m*) hoặc phía trên vật tư, hàng hóa cháy được.

e) Thường xuyên tổ chức kiểm tra, sửa chữa, thay thế các thiết bị điện hư hỏng, không đảm bảo an toàn. Đường dây dẫn điện và các thiết bị điện hư hỏng phải được sửa chữa khắc phục ngay hoặc ngắt nguồn điện đến đường điện hoặc thiết bị không an toàn.

6. Trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy

a) Đối với khu vực sản xuất, kinh doanh phải trang bị phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy, đèn chiếu sáng sự cố và đèn chỉ dẫn thoát nạn, hệ thống thông gió, chống tụ khói bảo đảm theo quy định tại TCVN 3890:2009 Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng và các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

b) Các phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy phải được kiểm định và dán tem kiểm định về phòng cháy và chữa cháy; được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ theo quy định.

7. Đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh cao từ 07 tầng trở lên hoặc có từ 02 tầng hầm trở lên hoặc có phần diện tích sàn dành cho công năng để sản xuất, kinh doanh chiếm từ 30% trở lên diện tích sàn xây dựng của nhà trở lên thì các điều kiện an toàn PCCC về bố trí mặt bằng, công năng sử dụng, đường, lối thoát nạn không áp dụng theo các quy định tại khoản 1, khoản 2 điều này mà phải áp dụng theo các quy định tại QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật

quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình và các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

8. Ngoài các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định từ khoản 1 đến khoản 7 điều này, chủ hộ kinh doanh có thể tăng cường thêm các giải pháp về bố trí mặt bằng, công năng sử dụng, ngăn cháy lan, thoát nạn, lắp đặt các hệ thống phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ để đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy và thoát nạn cho công trình.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh, cá nhân

1. Chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh có trách nhiệm

a) Chủ động tìm hiểu, nắm bắt các quy định pháp luật, kiến thức, kỹ năng cơ bản về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tích cực tham gia các đợt tuyên truyền, huấn luyện về phòng cháy, chữa cháy do cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, địa phương tổ chức, tham gia phong trào toàn dân phòng cháy và chữa cháy tại địa phương.

b) Thực hiện các yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy theo quy định của Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy, chữa cháy; điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với hộ gia đình theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Thường xuyên tổ chức tự kiểm tra để kịp thời phát hiện và khắc phục ngay những thiếu sót, nguy cơ gây cháy, nổ trong phạm vi quản lý của mình; giả định tình huống, cách xử lý khi có sự cố về cháy, nổ xảy ra và phổ biến cho thành viên trong gia đình, người làm việc tại cơ sở.

d) Thiết kế xây dựng nhà ở hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh đảm bảo các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy theo quy định tại văn bản này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; thi công theo đúng thiết kế đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng. Khuyến khích trang bị, lắp đặt các thiết bị cảnh báo cháy sớm, phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (*mặt nạ lọc độc, dây tự cứu, thang dây, dụng cụ phá dỡ thông thường, chăn chiên, dụng cụ chứa nước vừa phục vụ sinh hoạt, vừa phục vụ chữa cháy, hệ thống cấp nước chữa cháy*) phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm, mục đích sử dụng.

e) Phối hợp với đơn vị, cá nhân được phân công thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy (Công an cấp tỉnh, Công an cấp huyện, UBND cấp xã), cơ quan, tổ chức khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh bên trong nhà để được hướng dẫn và tổ chức thực hiện các điều kiện về an toàn phòng cháy và chữa cháy theo quy định.

f) Tổ chức thực hiện quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn nguồn lửa, nguồn nhiệt, chất dễ cháy, nổ.

g) Hộ gia đình được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Khoản 3, Điều 5 Luật Phòng cháy và chữa cháy và duy trì các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với cơ sở theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Thành viên hộ gia đình, người làm việc trong nhà, cơ quan tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trong nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh có trách nhiệm

a) Chủ động tìm hiểu, nắm bắt các quy định pháp luật, kiến thức, kỹ năng cơ bản về phòng cháy, chữa cháy, biết sử dụng dụng cụ, phương tiện phòng cháy, chữa cháy được trang bị tại hộ gia đình; tích cực tham gia các đợt tuyên truyền, huấn luyện về phòng cháy, chữa cháy do cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, địa phương tổ chức, tham gia phong trào toàn dân phòng cháy và chữa cháy tại địa phương.

b) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, nội quy, quy định về phòng cháy và chữa cháy do chủ hộ gia đình ban hành; thực hiện trách nhiệm quản lý, ban hành các nội quy, quy định, phân công người thực hiện nhiệm vụ phòng cháy và chữa cháy và duy trì các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy thuộc phạm vi quản lý.

c) Thực hiện các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật và do chủ hộ gia đình hướng dẫn, quy định.

d) Bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt và trong bảo quản, sử dụng chất cháy tại hộ gia đình, nhà ở ở kết hợp sản xuất, kinh doanh; phát hiện và ngăn chặn nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, hành vi vi phạm quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy.

Điều 6. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Công an tỉnh để tham mưu, đề xuất bổ sung quy định hoặc tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện quy định này; phổ biến, triển khai thực hiện quy định này và xử lý các hành vi vi phạm trong phạm vi quản lý của mình.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm thực hiện quy định tại Khoản 1 Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, thẩm định điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy trong quá trình kiểm tra, thẩm định cấp phép xây dựng đối với nhà ở hộ gia đình, nhà ở ở kết hợp sản xuất, kinh doanh theo quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nội dung Quy định này của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; chỉ đạo tuyên

truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, kiến thức, kỹ năng cơ bản về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên các phương tiện thông tin đại chúng để các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình chủ động tìm hiểu, nắm bắt.

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm thực hiện quy định tại Khoản 2 Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020; chịu trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến quy định này đến các hộ gia đình, hộ kinh doanh, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi trách nhiệm quản lý; hướng dẫn, kiểm tra các hộ gia đình, cá nhân sử dụng nhà ở riêng lẻ, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn thực hiện quy định này nhằm bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy; xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng cháy và chữa cháy theo thẩm quyền.

Điều 9. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Là đơn vị thường trực, tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nội dung của Quy định này trên địa bàn toàn tỉnh; thường xuyên tổng hợp các ý kiến vướng mắc và đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định cho phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 10. Xử lý chuyển tiếp

1. Đối với nhà ở riêng lẻ có sẵn, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh được đưa vào sử dụng trước thời điểm Quy định này có hiệu lực thi hành; trong thời hạn 12 tháng, chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh, cá nhân phải thực hiện các yêu cầu an toàn về phòng cháy, chữa cháy theo quy định tại Điều 3 và Điều 4 Quy định này; trường hợp chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh, cá nhân không thực hiện được các yêu cầu về bố trí mặt bằng, công năng sử dụng, đường, lối thoát nạn do không đủ không gian, diện tích hoặc phải phá dỡ mà ảnh hưởng đến kết cấu công trình thì phải cam kết với chính quyền địa phương chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu cháy, nổ xảy ra.

2. Đối với nhà ở riêng lẻ; nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh xây dựng mới, cải tạo, thay đổi công năng sau thời điểm Quy định này có hiệu lực thi hành, phải thực hiện các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy theo các yêu cầu tại Điều 3 và Điều 4 của Quy định này trước khi đưa vào sử dụng.

3. Trường hợp chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh, cá nhân không thực hiện các yêu cầu về an toàn phòng cháy, chữa cháy theo quy định này sẽ bị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật./.